

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày: 23-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Đức;
2. Ông Bùi Quang Ân;
3. Ông Huỳnh Văn Điềm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thái T(tên gọi khác: Tiền), sinh năm 1991, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm L, xã H, thị xã C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Út H(đã chết) và bà Nguyễn Ngọc D(đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo chưa có vợ con; ngày 10/02/2018, thực hiện hành vi phạm tội, sau đó bỏ trốn. Ngày 10/3/2018, ra đầu thú tại Công an phường M và bị tạm giữ đến ngày 19/3/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay, (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Thái T: Ông Đinh Tấn T– Luật sư Công ty Luật TNHH MTV P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, (có mặt).

Bị hại:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp 01, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Hồng P, sinh năm 1965; cùng trú tại: Ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau (là cha mẹ ruột của bị hại, có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 27/5/2006; nơi cư trú: Ấp 7, xã LD, huyện B, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Út B, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp 7, xã LD, huyện B, tỉnh Cà Mau (là mẹ ruột của cháu Nguyễn Thị Thùy D, có mặt).

Người làm chứng:

1. Bà Ngô Kiều T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp R, xã O, huyện P, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà trọ Nguyễn Đình N, khu phố 4, phường M, thị xã A, tỉnh Bình Dương (có mặt).

2. Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp 1, xã L, huyện L, tỉnh Cà Mau, (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khóm S, phường K, thị xã U, tỉnh An Giang, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Long H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp V, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Nhà trọ Y, khu phố 2, phường W, thị xã A, tỉnh Bình Dương, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú (HKTT) tại ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau (tạm trú tại phòng trọ số 08 thuộc khu nhà trọ của ông Nguyễn Đình N, ở khu phố 4, phường M, thị xã A, tỉnh Bình Dương); ông Nguyễn Văn T chung sống như vợ chồng với bà Ngô Kiều T, sinh năm 1988, HKTT ở ấp R, xã O, huyện P, tỉnh Cà Mau (ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Kiều T thuê phòng trọ sinh sống tại nhà trọ ông Nhà trọ Nguyễn Đình N từ cuối năm 2016).

Lê Thái T, sinh năm 1991, HKTT tại khóm L, xã H, thị xã U, tỉnh An Giang (tạm trú tại phòng trọ số 10 thuộc khu nhà trọ của bà Đinh Thị N, ở khu phố 4, phường M, thị xã A, tỉnh Bình Dương (nhà trọ bà Đinh Thị N sát vách khu nhà trọ của ông Nguyễn Đình N). Lê Thái T sống chung phòng trọ với bạn là ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1991, HKTT tại khóm Long Thị B, xã H, thị xã U, tỉnh An Giang (Lê Thái T và ông Nguyễn Văn C ở trọ tại khu nhà trọ của bà Đinh Thị N từ đầu năm 2017).

Trong thời gian ở trọ, giữa Lê Thái T và bà Ngô Kiều T nảy sinh tình cảm nam nữ; ông Nguyễn Văn T nghi ngờ và ghen tuông. Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 10/02/2018 (ngày 25 tháng Chạp Tết Mậu Tuất 2018), tại phòng trọ, ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Kiều T tổ chức tiệc tất niên cùng với nhóm bạn chung khu nhà trọ, gồm: Ông Trương Văn V, sinh năm 1990, HKTT ở xóm 12, xã N, huyện D, tỉnh Nghệ An; ông Trương Văn D, sinh năm 1994, HKTT ở xóm 3, xã E, huyện D, tỉnh Nghệ An; ông Thạch Văn S, sinh năm 1987, HKTT ở ấp F, xã G, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh; ông Phan Đức D, sinh năm 1983, HKTT ở khu phố 1, phường H, thành phố I, tỉnh Phú Yên và ông Trương Văn H, HKTT ở xóm 7, xã E, huyện D, tỉnh Nghệ An. Trong lúc mọi người đang ăn uống thì bà Ngô Kiều T bỏ ra ngoài rồi đi đến phòng trọ của Lê Thái T để nói chuyện với Lê Thái T. Lúc này, ông Nguyễn Văn T không nhìn thấy bà Ngô Kiều T trong phòng trọ nên nghi bà Ngô Kiều T đến phòng trọ của Lê Thái T. Ông Nguyễn Văn T đến phòng trọ của Lê Thái T để tìm bà Ngô Kiều T thì thấy bà Ngô Kiều T đang ngồi dưới nền nhà, quay mặt vào trong và nói chuyện với Lê Thái T, còn Lê Thái T đang nằm trên võng, mặt quay ra cửa phòng trọ. Do ghen tuông, ông Nguyễn Văn T bước vào phòng, dùng tay tát 01 cái vào mặt bà Ngô Kiều T và xông đến dùng tay đánh nhiều cái vào mặt Lê Thái T, dùng chân đạp nhiều cái vào vùng bụng của Lê Thái T. Sau khi đánh bà Ngô Kiều T và Lê Thái T, ông Nguyễn Văn T đi ra ngoài và tiếp tục đe dọa sẽ đánh Lê Thái T (*lời khai của Lê Thái T*). Bực tức do bị ông Nguyễn Văn T đánh, Lê Thái T vào bếp trong phòng trọ lấy khúc sắt là cây ty trong phuộc trước xe mô tô (hàng ngày Lê Thái T và ông Nguyễn Văn C dùng để đập nước đá) bằng kim loại màu trắng dài 35,7 cm, đường kính 2,5 cm, chạy ra khỏi phòng tìm ông Nguyễn Văn T để đánh. Thấy Lê Thái T cầm hung khí, ông Nguyễn Văn T bỏ chạy ra đường phía trước khu nhà trọ của bà Đinh Thị N thì bị Lê Thái T đuổi kịp, Lê Thái T dùng cây ty bằng kim loại đánh 01 cái trúng phía sau đầu của ông Nguyễn Văn T làm ông Nguyễn Văn T ngã nằm sấp xuống đất. Tiếp đó, Lê Thái T bỏ cây ty xuống đất rồi ngồi đè lên người ông Nguyễn Văn T, dùng tay đánh nhiều cái vào đầu ông Nguyễn Văn T. Ông Nguyễn Văn T vùng vẫy, kêu Lê Thái T buông ông Nguyễn Văn T ra. Lúc này, bà Ngô Kiều T từ trong phòng trọ của Lê Thái T chạy ra nhìn thấy Lê Thái T đang ngồi đè trên người ông Nguyễn Văn T nên đến can ngăn, kéo Lê Thái T ra và đỡ ông Nguyễn Văn T ngồi dậy còn Lê Thái T bỏ về phòng trọ và ném bỏ cây ty dùng để đánh ông Nguyễn Văn T vào bụi cây gần đó. Thấy ông Nguyễn Văn T bị thương bà Ngô Kiều T đi vào phòng trọ của ông Nguyễn Văn T tìm người phụ giúp đưa ông Nguyễn Văn T đi cấp cứu. Thấy em họ của ông Nguyễn Văn T là ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1990, HKTT ở ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau (cùng tạm trú tại nhà trọ của ông Nguyễn Đình N) đang ngồi trên ghế đá trước phòng trọ của ông Nguyễn Văn T; bà Ngô Kiều T nói cho Nguyễn Hoàng H biết ông Nguyễn Văn T bị thương do bị đánh và nhờ ông Nguyễn Hoàng H phụ. Ngô Kiều T đưa ông Nguyễn Văn T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã A nhưng do thương tích nặng, ông Nguyễn Văn T được chuyển đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh.

Lê Thái T, sau khi đánh ông Nguyễn Văn T, đến sáng ngày 11/02/2018, Lê Thái T về quê ở khóm L, xã H, thị xã U, tỉnh An Giang để ăn Tết nguyên đán Mậu Tuất 2018. Sau khi Lê Thái T về tỉnh An Giang, Lê Thái T điện thoại nhờ bà Ngô Kiều T đến nơi Lê Thái T đánh ông Nguyễn Văn T tìm cây ty bằng kim loại (hung khí Lê Thái T dùng đánh ông Nguyễn Văn T) đem trả lại ông Nguyễn Văn C giúp Lê Thái T. Bà Ngô Kiều T tìm được cây ty kim loại và đưa cho ông Nguyễn Văn C. Nhìn thấy cây ty kim loại là dụng cụ để đập nước đá trong sinh hoạt hàng ngày nên ông Nguyễn Văn C đem cất trong phòng trọ của ông Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, sau khi nghe những người trong khu trọ cho ông Nguyễn Văn C biết, tối ngày 10/02/2018, lúc ông Nguyễn Văn C đi làm thì Lê Thái T đã đánh ông Nguyễn Văn T gây thương tích nặng. Ông Nguyễn Văn C nghi ngờ Lê Thái T đã dùng cây ty kim loại đánh ông Nguyễn Văn T; sợ bị liên lụy nên ông Nguyễn Văn C ném bỏ cây ty kim loại ở phía sau nhà trọ.

Ngày 21/02/2018, Lê Thái T quay lại tỉnh Bình Dương để làm việc nhưng Lê Thái T không ở chung phòng trọ với ông Nguyễn Văn C nữa mà đến xã AD, thị xã A, tỉnh Bình Dương để thuê phòng trọ ở riêng. Trong khoảng thời gian ông Nguyễn Văn T nằm điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thái T nhiều lần sử dụng mạng Zalo để điện thoại và nhắn tin cho bà Ngô Kiều T, hỏi về tình trạng sức khỏe của ông Nguyễn Văn T.

Khoảng 10 giờ 00 ngày 08/3/2018, do thương tích quá nặng, ông Nguyễn Văn T đã chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Cùng ngày, em ruột ông Nguyễn Văn T là ông Nguyễn Long H, sinh năm 1993, HKTT ở ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau (tạm trú ở nhà trọ Y, ở khu phố 2, phường W, thị xã A, tỉnh Bình Dương) đến Công an phường M trình báo việc ông Nguyễn Văn T bị đánh gây thương tích nặng vào tối ngày 10/02/2018 và đã chết vào ngày 08/3/2018. Sau khi ông Nguyễn Văn T chết, bà Ngô Kiều T điện thoại báo cho Lê Thái T biết và vận động Lê Thái T đến cơ quan Công an đầu thú nhưng Lê Thái T sợ bị bắt nên bỏ trốn đến Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian Lê Thái T bỏ trốn, bà Ngô Kiều T tiếp tục nhiều lần điện thoại vận động Lê Thái T ra đầu thú. Ngày 10/3/2018, Lê Thái T đến Công an phường M, thị xã A, tỉnh Bình Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, gồm: 01 đoạn cây bằng kim loại màu trắng dài 35,7 cm, đường kính 2,5 cm.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 178/GDPY của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn T là do tác động của vật tày, cứng vào vùng chẩm, gây chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

Quá trình điều tra, cha, mẹ ruột của bị hại Nguyễn Văn T là ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Hồng P, sinh năm 1965, cùng trú tại ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau, yêu cầu Lê Thái T bồi thường thiệt hại số tiền 221.400.000 đồng (hai trăm hai mươi một triệu bốn trăm ngàn đồng), gồm:

Chi phí điều trị thương tích: 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng);

Chi phí mai táng: 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng);

Chi phí người chăm sóc bị hại trước khi chết trong thời gian từ ngày 10/2/2018 đến ngày 08/3/2018 là 4.400.000 đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Chi phí cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại đang thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng);

Tiền tổn thất tinh thần: 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Út B, sinh năm 1979 (nơi cư trú: Ấp 7, xã LD, huyện B, tỉnh Cà Mau) là người chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn T từ trước năm 2014 và có một con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy D (sinh ngày 27/5/2006) yêu cầu Lê Thái T bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy D số tiền 286.000.000 (hai trăm tám mươi sáu triệu đồng), gồm:

Tiền tổn thất tinh thần: 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu đồng);

Tiền cấp dưỡng từ tháng 4/2018 đến tháng 4/2024 (cháu Nguyễn Thị Thùy D tròn 18 tuổi) là 136.000.000 đồng (mỗi tháng 2.000.000 đồng).

Đối với Ngô Kiều T, quá trình điều tra xác định: Sau khi ông Nguyễn Văn T chết, bà Ngô Kiều T đã vận động Lê Thái T ra đầu thú và Lê Thái T đã ra đầu thú tại Công an phường M, thị xã A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không khởi tố Ngô Kiều T về hành vi “không tố giác tội phạm” hoặc “che giấu tội phạm”. Đối với Nguyễn Văn C, kết quả điều tra, xác định: Ông Nguyễn Văn C không trực tiếp chứng kiến và không biết Lê Thái T đã dùng cây ty bằng kim loại là dụng cụ dùng đập nước đá sinh hoạt hàng ngày là hung khí mà Lê Thái T đã dùng để đánh ông Nguyễn Văn T. Khi nghe kể về việc Lê Thái T dùng cây ty kim loại đánh ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn C sợ liên lụy nên đã ném cây ty kim loại này nhưng sau đó đã hợp tác, tìm kiếm giao nộp lại cho Cơ quan điều tra nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không khởi tố ông Nguyễn Văn C về tội “Không tố giác tội phạm” hoặc “Che giấu tội phạm”.

Tại Bản cáo trạng số 57/QĐ-VKS.P2 ngày 18/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thái T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Thái T đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Thái T mức án tù 15 (mười lăm) năm tù đến 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại và bị

cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Thái T trình bày: Người bào chữa không thống nhất về phần tội danh và điều luật mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại. Do tức giận vì bị bị hại đánh nên bị cáo đuổi theo bị hại mục đích là gây thương tích cho bị hại. Đồng thời, do trời tối nên bị cáo không thấy được sẽ đánh bị hại vào vùng trọng yếu là vùng đầu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo với tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là “*làm chết người*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện theo pháp luật của bị hại có ý kiến tranh luận: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 185.400.000 đồng (một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng), gồm: Chi phí điều trị thương tích: 29.000.000 (hai mươi chín triệu đồng); chi phí mai táng: 22.000.000 (hai mươi hai triệu đồng); chi phí hợp lý cho người chăm sóc bị hại trước khi chết trong thời gian từ ngày 10/2/2018 đến ngày 08/3/2018 là 4.400.000 đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng); tiền tổn thất tinh thần: 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu đồng).

Đại diện theo pháp luật người có quyền lợi liên quan là bà Nguyễn Thị Út B, yêu cầu bị cáo Lê Thái T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy D (là con chung của Nguyễn Thị Út B và Nguyễn Văn T) mỗi tháng 2.000.000 đồng; thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2018 đến tháng 4/2024 (đến khi cháu Dương tròn 18 tuổi).

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ các khoản chi phí trên cho gia đình bị hại và đây là sự thỏa thuận tự nguyện của bị cáo và gia đình bị hại, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về phần trách nhiệm hình sự: Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với hành vi của bị cáo Lê Thái T:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 10/02/2018, do ghen tuông việc bà Ngô Kiều T có quan hệ tình cảm nam nữ với Lê Thái T nên khi nhìn thấy bà Ngô Kiều T đang ngồi nói chuyện với Lê Thái T tại phòng trọ của Lê Thái T (phòng trọ số 10, khu nhà trọ của Đinh Thị N, khu phố 4, phường M, thị xã A, tỉnh Bình Dương) thì ông Nguyễn Văn T xông vào dùng tay tát 01 cái vào mặt bà Ngô Kiều T và dùng tay, chân đánh đập nhiều cái vào người Lê Thái T. Bực tức việc bị ông Nguyễn Văn T đánh nên Lê Thái T đã dùng cây kim loại màu trắng dài 35,7 cm, đường kính 2,5 cm (cây ty trong phuộc trước xe mô tô) đuổi theo đánh trúng đầu ông Nguyễn Văn T làm ông Nguyễn Văn T bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến ông Nguyễn Văn T chết vào ngày 08/3/2018.

Bị cáo nhận thức được việc dùng cây kim loại màu trắng dài 35,7 cm, đường kính 2,5 cm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị hại Nguyễn Văn T sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng của bị hại nhưng vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cách ứng xử mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi và hậu quả là bị hại Nguyễn Văn T tử vong. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thái T về tội: “Giết người” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Dương, các vụ án giết người mà nguyên nhân do mâu thuẫn nhỏ nhất, ghen tuông vô cớ ngày càng gia tăng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thái T là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, cho thấy bị cáo xem thường mạng sống con người, xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra để xử phạt bị cáo một mức án cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do một phần lỗi của bị hại. Sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú. Trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ bị cáo mất sớm, bị cáo không có anh chị em ruột, phải sống nhờ vào người dì. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích trên, ý kiến của người bào chữa về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là không đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận; người bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Lê Thái T đối với người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 185.400.000 đồng (một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng), gồm:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại là 29.000.000 đồng;

- Chi phí hợp lý của người chăm sóc bị hại trước khi chết trong thời gian từ ngày 10/2/2018 đến ngày 08/3/2018 là 4.400.000 đồng;

- Chi phí hợp lý cho việc mai táng (quan tài, các vật dụng khâm liệm, nhang đèn, hỏa táng...) với số tiền 22.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bị cáo Lê Thái T còn có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thị Thùy D (do bà Nguyễn Thị Út B là đại diện hợp pháp) 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2018 đến tháng 4/2024 đến khi cháu Dương tròn 18 tuổi.

[7] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng đã thu giữ tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy:

- Một cây sắt bằng kim loại màu trắng (loại ty phuộc nhún xe mô tô) dài 35,7 cm, đường kính 2,5 cm.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thái T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Thái T phạm tội “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Lê Thái T 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 590, 591, 651 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Bị cáo Lê Thái T phải bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại (ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Hồng P) số tiền 185.400.000 đồng (một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Đồng thời, bị cáo Lê Thái T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy D (do bà Nguyễn Thị Út B là người đại diện theo pháp luật) mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2018 đến tháng 4/2024 (đến khi cháu Dương tròn 18 tuổi).

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tịch thu, tiêu hủy:

- Một cây sắt bằng kim loại màu trắng (loại ty phuộc nhún xe mô tô) dài 35,7 cm, đường kính 2,5 cm.

(Vật chứng đã được nhập Kho vật chứng thuộc Công an tỉnh Bình Dương theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 19/6/2018)

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thái T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.570.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| - VKSND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh | 1 |
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Cục THADS tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; | 3 |
| - Trại Tạm giam – Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; | 1 |
| - Luật sư bào chữa cho bị cáo; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Lưu Thị Mỹ Hương